

## KẾ HOẠCH

### Triển khai thi hành Luật Địa chất và khoáng sản số 54/2024/QH15

(Kèm theo Quyết định số 575/QĐ-TTg

Ngày 12 tháng 3 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ)

Luật Địa chất và khoáng sản số 54/2024/QH15 được Quốc hội Khóa XV, Kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2024, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2025. (điểm d khoản 1 Điều 6, Điều 72, Điều 73, Điều 74, khoản 1 Điều 109 và điểm b khoản 2 Điều 111 của Luật Địa chất và khoáng sản có hiệu lực thi hành từ ngày 15 tháng 01 năm 2025).

Để thực hiện Luật Địa chất và khoáng sản kịp thời, đồng bộ, thống nhất và hiệu quả, Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Địa chất và khoáng sản với các nội dung như sau:

### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

#### 1. Mục đích

a) Nâng cao nhận thức về Luật Địa chất và khoáng sản và trách nhiệm của các cấp, các ngành, Nhân dân và các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trong việc thi hành Luật Địa chất và khoáng sản;

b) Xác định cụ thể các nội dung công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc tổ chức triển khai thi hành Luật Địa chất và khoáng sản, bảo đảm tính kịp thời, đồng bộ, thống nhất và hiệu lực, hiệu quả;

c) Xác định trách nhiệm và cơ chế phối hợp giữa các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và các địa phương trong việc tiến hành các hoạt động triển khai thi hành Luật Địa chất và khoáng sản trên phạm vi cả nước.

#### 2. Yêu cầu

a) Bảo đảm sự chỉ đạo thống nhất của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; sự phối hợp chặt chẽ, thường xuyên, hiệu quả giữa các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, các địa phương và các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc triển khai thi hành Luật Địa chất và khoáng sản;

b) Nội dung công việc phải gắn với trách nhiệm và phát huy vai trò chủ động, tích cực của cơ quan quản lý nhà nước ở trung ương và địa phương, đảm bảo chất lượng, tiến độ hoàn thành công việc;

c) Xác định lộ trình thực hiện cụ thể để bảo đảm từ ngày 01 tháng 7 năm 2025 (điểm d khoản 1 Điều 6, Điều 72, Điều 73, Điều 74, khoản 1 Điều 109 và điểm b

khoản 2 Điều 111 của Luật Địa chất và khoáng sản có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 01 năm 2025) Luật Địa chất và khoáng sản và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật được thực hiện thống nhất, đồng bộ trên phạm vi cả nước;

d) Thường xuyên, kịp thời kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn tháo gỡ, giải quyết vướng mắc, khó khăn phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện để đảm bảo tiến độ, hiệu quả của việc triển khai thi hành Luật Địa chất và khoáng sản.

## **II. NỘI DUNG**

1. Tổ chức hội nghị quán triệt, phổ biến, tập huấn chuyên sâu về Luật Địa chất và khoáng sản

a) Xây dựng, biên soạn tài liệu phổ biến, tuyên truyền, tập huấn chuyên sâu các nội dung của Luật Địa chất và khoáng sản để các cơ quan, tổ chức có liên quan nghiên cứu, tìm hiểu; tổ chức hội nghị quán triệt, phổ biến, tập huấn chuyên sâu về Luật Địa chất và khoáng sản, các văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết của Luật Địa chất và khoáng sản đối với cơ quan trung ương và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

- Cơ quan chủ trì: Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

- Cơ quan phối hợp: các bộ, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các cơ quan, tổ chức liên quan.

- Hình thức: trực tiếp và trực tuyến.

- Thời gian thực hiện: Năm 2025 và các năm tiếp theo.

b) Tổ chức Hội nghị tuyên truyền, phổ biến và tập huấn thi hành Luật Địa chất và khoáng sản và các văn bản quy định chi tiết Luật Địa chất và khoáng sản tại các địa phương:

- Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

- Cơ quan phối hợp: Cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, chính quyền địa phương, doanh nghiệp nhà nước trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

- Hình thức: trực tiếp và trực tuyến.

- Thời gian thực hiện: Năm 2025 và các năm tiếp theo.

c) Tổ chức tập huấn chuyên sâu về Luật Địa chất và khoáng sản và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật Địa chất và khoáng sản:

- Cơ quan chủ trì:

Bộ Nông nghiệp và Môi trường tổ chức tập huấn cho cán bộ, công chức, viên chức, người làm công tác tham mưu, quản lý nhà nước về địa chất và khoáng sản ở các bộ, ngành trung ương và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổ chức tập huấn cho cán bộ, công chức, viên chức của các sở, ngành cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã.

- Thời gian thực hiện: Năm 2025 và các năm tiếp theo.

## 2. Tuyên truyền, phổ biến Luật Địa chất và khoáng sản

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến nội dung của Luật Địa chất và khoáng sản và các điểm mới của Luật này bằng các hình thức đa dạng, phù hợp với điều kiện, tình hình thực tế; tổ chức thực hiện các chuyên mục, chương trình, tin, bài phổ biến Luật Địa chất và khoáng sản, các văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết Luật này trên các phương tiện thông tin đại chúng hoặc các hình thức khác theo quy định của pháp luật về phổ biến, giáo dục pháp luật.

Thời gian thực hiện: Năm 2025 và các năm tiếp theo.

- Bộ Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm xây dựng và triển khai chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật về khoáng sản nhằm nâng cao nhận thức chính sách, pháp luật về khoáng sản cho các tổ chức, cá nhân. Đồng thời đẩy mạnh thực hiện công tác phổ biến, tuyên truyền trên Cổng/Trang Thông tin điện tử, Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật.

Thời gian thực hiện: Năm 2025 và các năm tiếp theo.

- Biên soạn tài liệu phục vụ công tác tuyên truyền, phổ biến, tập huấn Luật Địa chất và khoáng sản; chủ động đẩy nhanh tiến độ dự thảo các văn bản quy định chi tiết Luật Địa chất và khoáng sản để tổ chức tuyên truyền, phổ biến lấy ý kiến rộng rãi các cơ quan, đối tượng thi hành Luật Địa chất và khoáng sản.

Thời gian thực hiện: Năm 2025.

- Bộ Nông nghiệp và Môi trường chủ trì phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ, các bộ, ngành, địa phương xây dựng đề án tuyên truyền bao gồm công tác tập huấn cho Ủy ban nhân dân và cán bộ làm công tác quản lý địa chất và khoáng sản các cấp; truyền thông chính sách cho người dân, doanh nghiệp về các quy định mới của Luật và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật.

Thời gian thực hiện: năm 2025.

- Các bộ, ngành chủ trì phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Môi trường để tuyên truyền, phổ biến Luật Địa chất và khoáng sản và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật trong ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý.

Thời gian thực hiện: Năm 2025 và các năm tiếp theo.

- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan, tổ chức ở trung ương và Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chủ động tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật về địa chất và khoáng sản đến cán bộ, công chức thuộc cơ quan, đơn vị bằng các hình thức phù hợp.

Thời gian thực hiện: Năm 2025 và các năm tiếp theo.

- Bộ Khoa học và Công nghệ chỉ đạo các cơ quan thông tấn và báo chí ở trung ương và địa phương có kế hoạch tuyên truyền, phổ biến pháp luật về địa chất và khoáng sản bằng nhiều hình thức đến từng tổ chức, từng người dân; chỉ đạo xuất bản và phát hành ấn phẩm về pháp luật địa chất và khoáng sản để phổ biến rộng rãi trong Nhân dân ở các vùng, miền trong cả nước.

Thời gian thực hiện: Năm 2025 và các năm tiếp theo.

- Đài Tiếng nói Việt Nam, Đài Truyền hình Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam, Báo Nhân dân, các cơ quan thông tấn, báo chí có trách nhiệm tuyên truyền, phổ biến pháp luật về địa chất và khoáng sản; mở chuyên trang, chuyên mục để giới thiệu về những nội dung đổi mới quan trọng của Luật Địa chất và khoáng sản.

Thời gian thực hiện: Năm 2025 và các năm tiếp theo.

- Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật về địa chất và khoáng sản phải được tiến hành thường xuyên, liên tục với nội dung thiết thực và hình thức phù hợp đối với từng đối tượng. Trước mắt, trong quý I và quý II năm 2025 mở đợt phổ biến, tuyên truyền Luật Địa chất và khoáng sản rộng rãi trước khi Luật Địa chất và khoáng sản có hiệu lực thi hành.

### 3. Tổ chức rà soát văn bản quy phạm pháp luật

a) Bộ Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành thực hiện hệ thống hóa, lập danh mục các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến lĩnh vực địa chất và khoáng sản; rà soát để ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới, đảm bảo phù hợp với quy định của Luật Địa chất và khoáng sản.

Thời gian thực hiện: Năm 2025 và các năm tiếp theo.

b) Các bộ, ngành căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm tổ chức việc rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến địa chất và khoáng sản thuộc lĩnh vực mình phụ trách, ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới, đảm bảo phù hợp với quy định của Luật Địa chất và khoáng sản.

Thời gian thực hiện: Năm 2025 và các năm tiếp theo.

c) Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có trách nhiệm tổ chức rà soát, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật về địa chất và khoáng sản thuộc thẩm quyền ban hành, bảo đảm phù hợp với quy định của Luật Địa chất và khoáng sản và các văn bản quy định chi tiết Luật Địa chất và khoáng sản.

Thời gian thực hiện: Năm 2025 và các năm tiếp theo.

d) Các bộ, ngành, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chủ động triển khai thực hiện các nội dung đã giao tại điểm b và điểm c của mục này, gửi Danh mục các văn bản cần sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ về Bộ Nông nghiệp và Môi trường trước ngày 10 tháng 6 năm 2025 để tổng hợp, theo dõi, đôn đốc và phối hợp thực hiện theo quy định.

4. Xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Địa chất và khoáng sản

Thực hiện theo Quyết định số 1610/QĐ-TTg ngày 19 tháng 12 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc Ban hành Danh mục và phân công cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản quy định chi tiết thi hành các luật, nghị quyết được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp 8.

5. Thực hiện các nhiệm vụ được giao trong Luật

Căn cứ quy định của Luật Địa chất và khoáng sản, các bộ, ngành, địa phương có trách nhiệm sau đây:

a) Bộ Nông nghiệp và Môi trường

Bộ Nông nghiệp và Môi trường là cơ quan đầu mối giúp Chính phủ thống nhất quản lý nhà nước về địa chất, khoáng sản, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, có trách nhiệm sau đây:

- Tổng hợp kết quả điều tra cơ bản địa chất, điều tra địa chất về khoáng sản; khai thác, sử dụng tài nguyên địa chất; hoạt động khoáng sản; quản lý thông tin, dữ liệu về địa chất, khoáng sản;

- Khoanh định và công bố các khu vực có khoáng sản phân tán nhỏ, lẻ; khoanh định và trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt khu vực dự trữ khoáng sản quốc gia, danh mục khoáng sản chiến lược, quan trọng;

- Tổ chức và chỉ đạo thực hiện thanh tra, kiểm tra chuyên ngành địa chất, khoáng sản trong phạm vi cả nước; giải quyết khiếu nại, tố cáo về địa chất, khoáng sản; xử lý vi phạm pháp luật về địa chất, khoáng sản theo quy định của pháp luật;

- Đầu mối tổng hợp hoạt động hợp tác quốc tế trong nghiên cứu, điều tra cơ bản địa chất, điều tra địa chất về khoáng sản và quản lý hoạt động khoáng sản;

- Thực hiện các trách nhiệm khác được giao trong Luật.

b) Các bộ, ngành

Các bộ, ngành có trách nhiệm thực hiện công tác quản lý nhà nước trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình và phối hợp với Bộ Nông nghiệp và

Môi trường thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về địa chất, khoáng sản theo quy định của Luật Địa chất và khoáng sản và các quy định khác của pháp luật hiện hành có liên quan.

c) Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, có trách nhiệm sau đây:

- Ban hành quy chế phối hợp giữa các địa phương hoặc giữa địa phương với các bộ, ngành trong quản lý nhà nước về khoáng sản;

- Thẩm định, phê duyệt đề án, báo cáo kết quả điều tra cơ bản địa chất đối với đề án, dự án hoặc nhiệm vụ được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền phê duyệt hoặc chấp thuận và được thực hiện bằng nguồn vốn ngân sách của địa phương theo quy hoạch đã được phê duyệt;

- Thẩm định, phê duyệt đề án, báo cáo kết quả đánh giá tiềm năng đối với khoáng sản nhóm III, nhóm IV và được thực hiện bằng nguồn vốn ngân sách của địa phương theo quy hoạch đã được phê duyệt;

- Tổ chức lưu trữ thông tin, dữ liệu về địa chất, khoáng sản trên địa bàn tỉnh;

- Tổ chức và chỉ đạo thực hiện thanh tra, kiểm tra chuyên ngành địa chất, khoáng sản trên địa bàn; giải quyết khiếu nại, tố cáo về địa chất, khoáng sản và xử lý vi phạm pháp luật về địa chất, khoáng sản theo quy định của pháp luật; tổ chức việc kiểm soát, giám sát mọi hoạt động khoáng sản, thu hồi khoáng sản trên địa bàn;

- Tổ chức và chỉ đạo thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường, bảo vệ tài nguyên địa chất chưa khai thác, sử dụng, bảo vệ khoáng sản chưa khai thác; quản lý, bảo vệ các công trình, thiết bị bảo đảm an toàn mỏ trong trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 66 và khoản 3 Điều 71 của Luật này;

- Báo cáo cơ quan quản lý nhà nước về địa chất, khoáng sản ở trung ương về tình hình hoạt động địa chất, khoáng sản trên địa bàn;

- Thực hiện các trách nhiệm khác được giao trong Luật.

6. Tổ chức theo dõi, kiểm tra và báo cáo kết quả thi hành Luật Địa chất và khoáng sản

- Cơ quan chủ trì: Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

- Thời gian thực hiện: Định kỳ 02 năm một lần và khi có yêu cầu.

### III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trong phạm vi quản lý của bộ, ngành và địa phương mình chủ động, tích cực triển khai thực hiện Kế hoạch này theo nhiệm vụ được phân công, bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả, tiết kiệm, tránh hình thức, lãng phí.

2. Căn cứ nội dung Kế hoạch này và tình hình thực tiễn, các cơ quan được phân công chủ trì thực hiện các nội dung, nhiệm vụ cụ thể quy định trong Kế hoạch này chủ động xây dựng kế hoạch chi tiết triển khai thực hiện tại cơ quan mình. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc thì kịp thời phản ánh về Bộ Nông nghiệp và Môi trường để được hướng dẫn giải quyết hoặc báo cáo cấp thẩm quyền giải quyết, đồng thời gửi báo cáo kết quả triển khai thực hiện về Bộ Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp, báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

3. Bộ Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm giúp Thủ tướng Chính phủ theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, các cơ quan có liên quan trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ được nêu trong Kế hoạch theo đúng tiến độ và tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện Kế hoạch này.

4. Kinh phí thực hiện Kế hoạch này được bố trí từ ngân sách nhà nước và các nguồn khác theo quy định của pháp luật.

Cơ quan được phân công chủ trì thực hiện các nội dung, nhiệm vụ cụ thể quy định trong Kế hoạch này có trách nhiệm chủ động sắp xếp, bố trí kinh phí trong nguồn ngân sách được giao và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn có liên quan để thực hiện./.